



## Bài báo nghiên cứu

# CHỦ QUYỀN QUỐC GIA TRONG KHÔNG GIAN MẠNG: THỰC TIỄN QUỐC TẾ VÀ VIỆT NAM

*Trần Phạm Sĩ Nguyên*

*Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

*Tác giả liên hệ: Trần Phạm Sĩ Nguyên – Email: seinwen@gmail.com*

*Ngày nhận bài: 26-6-2023; ngày nhận bài sửa: 08-11-2023; ngày duyệt đăng: 20-11-2023*

## TÓM TẮT

Cùng với vùng đất, vùng nước, vùng trời và lòng đất thuộc phạm trù lãnh thổ quốc gia, không gian mạng hiện nay được các quốc gia trên thế giới chú trọng xem là một khu vực có lợi ích (domain) trên phương diện chủ quyền quốc gia. Thông qua việc thu thập dữ liệu và dựa trên lý thuyết quan hệ quốc tế, nền tảng pháp lý, bài viết này phân tích khái quát vấn đề chủ quyền quốc gia trong không gian mạng; theo đó, quốc gia là chủ thể có vai trò, mức độ hoạt động và khả năng tương tác, lợi ích khác nhau trong một môi trường quan hệ quốc tế. Bài viết đồng thời liên hệ vấn đề chủ quyền quốc gia trong không gian mạng với thực tiễn quốc tế ở một số quốc gia và thực tiễn tại Việt Nam thông qua lý luận của Đảng, Nhà nước và công tác triển khai trong thực tế được thể hiện qua khả năng quản lý không gian mạng bằng chính sách và pháp luật tiêu biểu: Luật An ninh mạng 2018; từ đó, tăng cường khẳng định chủ quyền Việt Nam trên không gian mạng, vì đây là bộ phận quan trọng của chủ quyền quốc gia nhằm mưu cầu, phát huy, bảo đảm an ninh và lợi ích của quốc gia trong không gian mạng.

**Từ khóa:** không gian mạng; quan hệ quốc tế; chủ quyền quốc gia; Việt Nam

## 1. Giới thiệu

Trong không gian mạng, với tư cách môi trường quan hệ quốc tế tồn tại nhiều chủ thể (actor) khác nhau cùng vai trò, mức độ hoạt động và khả năng tương tác tương ứng với năng lực của mỗi chủ thể, trong đó, các chủ thể ở cấp độ quốc gia là đối tượng chủ yếu mưu cầu, phát huy, bảo đảm an ninh và lợi ích của quốc gia mình trên không gian mạng. Và do vai trò, mức độ hoạt động và khả năng tương tác trong không gian mạng không đồng nhất, nên các quốc gia tùy thuộc vào chính sách và năng lực buộc phải xác định chủ quyền quốc gia và lợi ích quốc gia trong không gian mạng nhằm bảo đảm an ninh cũng như các phương diện khác của đời sống trên bình diện quốc gia; từ đó dẫn đến một thực tế là không tồn tại một định nghĩa/quan điểm thống nhất về chủ quyền quốc gia trong không gian mạng. Mặt khác, việc các hoạt động phi pháp, xâm phạm an ninh quốc gia trong không gian mạng có chiều hướng

---

*Cite this article as:* Tran Pham Si Nguyen (2023). National sovereignty in cyberspace: International and Vietnamese practice. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 20(12), 2173-2184.

gia tăng, ngày càng phức tạp và nghiêm trọng, đặt ra yêu cầu cấp thiết buộc các quốc gia (bao gồm Việt Nam) phải xác định cơ sở, khuôn khổ để xử lý và liên kết phối hợp, nhằm đấu tranh có hiệu quả đối với các mối đe dọa xuyên quốc gia trong không gian mạng dựa trên thẩm quyền pháp lý của từng quốc gia đối với không gian mạng.

Thực tế nêu trên cho thấy việc nghiên cứu và phân tích vấn đề chủ quyền quốc gia trong không gian mạng liên hệ với thực tiễn quốc tế ở một số quốc gia và thực tiễn Việt Nam là phù hợp và cần thiết, nhằm làm rõ thực tế và từ đó góp phần hoàn thiện cả về lý luận lẫn thực tiễn nhận thức về chủ quyền quốc gia trong không gian mạng.

## 2. Nội dung nghiên cứu

Chủ quyền theo nghĩa gốc là quyền tối thượng trong một khu vực, có thể hiểu là quyền tối cao độc lập (Philpott, 2020). Còn theo hàm ý chính trị truyền thống, chủ quyền chính là quyền lực tối thượng của một nhà nước/chính phủ trong phạm vi lãnh thổ của mình (Krasikov & Lipkina, 2020, p.165). Nhìn lại trong lịch sử, khi Chiến tranh 30 năm (1618-1648) tại châu Âu kết thúc với sự kiện Hòa ước Westphalia được kí kết đã chính thức xác nhận chủ thể trong quan hệ quốc tế là quốc gia, dẫn tới khái niệm quốc gia – dân tộc (nation-state), từ đó khởi đầu cho việc xác lập hệ thống quan hệ quốc tế hiện đại. Và cũng từ Hòa ước Westphalia, một xã hội của các quốc gia – dân tộc được định hình dựa trên nguyên tắc chủ quyền quốc gia là tối thượng, xác nhận sự độc lập của các quốc gia và nhấn mạnh rằng mỗi quốc gia có quyền lực nhất định mà các quốc gia khác phải tôn trọng (Dao, 2015). Xét về lý thuyết quan hệ quốc tế, Chủ nghĩa Hiện thực và Chủ nghĩa Marx xem các quốc gia có chủ quyền là chủ thể tối quan trọng trong hệ thống quốc tế (Koulas, 2019, p.7). Xét trên khía cạnh pháp lý, chủ quyền quốc gia là khái niệm nền tảng trong luật quốc tế, được xem là quyền nguyên gốc về mặt pháp lý theo nghĩa tất cả các quyền và tự do của mọi và mỗi quốc gia đều xuất phát từ quyền nguyên gốc này. Như vậy, chủ quyền là vốn có, tự nhiên và chỉ duy nhất thuộc về quốc gia (Tran, 2017). Malcolm N. Shaw cho rằng luật pháp quốc tế được xây dựng dựa trên khái niệm quốc gia. Quốc gia lại được đặt trên nền tảng của chủ quyền, được thể hiện như quyền lực tối cao của các thiết chế nhà nước bên trong quốc gia đó và bên ngoài quốc gia đó thể hiện là quyền lực tối cao của quốc gia với tư cách một chủ thể pháp lý (Tran, 2017). Trong tài liệu *Introduction to International Law* (Tạm dịch: *Giới thiệu về luật quốc tế*), Robert Beckman và Dagmar Butte lại có quan điểm: chủ quyền là quyền độc quyền thực thi quyền lực chính trị tối cao đối với một lãnh thổ xác định (vùng đất, không phận và một số khu vực biển nhất định như lãnh hải) và con người bên trong lãnh thổ đó. Không một quốc gia khác nào có thể có quyền lực chính trị chính thức bên trong quốc gia đó (Beckman & Butte, p.2). Do đó, chủ quyền có liên quan chặt chẽ đến khái niệm độc lập chính trị (Tran, 2017). Và vì hệ thống quốc tế hiện nay về cơ bản vẫn là “hệ thống Westphalia” và vận hành theo quan điểm của Chủ nghĩa Hiện thực, nên về bản chất, đó là một hệ thống vô chính phủ, không tồn tại một quyền lực đứng trên các quốc gia nhằm điều chỉnh và quản lý mối quan hệ giữa họ với nhau (Truong, 2015). Do đó, các quốc gia tùy thuộc vào sức mạnh nội tại hay thông qua

các liên minh quân sự với đồng minh phải tìm cách nâng cao quyền lực nhằm tự đảm bảo an ninh và sự tồn tại của mình trong hệ thống, nói cách khác, các quốc gia bằng nguồn lực sẵn có và/hoặc được hỗ trợ bởi đồng minh phải tự chịu trách nhiệm đối với việc gìn giữ, bảo vệ và phát huy chủ quyền của chính mình.

### **2.1. Chủ quyền quốc gia trong không gian mạng – thực tiễn quốc tế**

Không gian mạng theo quan điểm của Chủ nghĩa Hiện thực là vô chính phủ, không tồn tại bất kỳ thế lực hay lực lượng cảnh sát nào để điều chỉnh hay quản lí, các quốc gia chỉ có thể tồn tại nhờ vào nội lực hoặc thông qua hỗ trợ đồng minh (Beyond the Horizon, 2020). Một hệ thống quốc tế tương tự “hệ thống Westphalia” trong không gian mạng đến giờ vẫn là vấn đề gây tranh cãi vì chính những đặc thù của không gian mạng khiến khu vực này dễ bị tổn thương và thách thức các nguyên tắc về chủ quyền theo hình mẫu “hệ thống Westphalia” (Gupta, 2022). Cũng theo Gupta, nhóm Chuyên gia Chính phủ của Liên hợp quốc (GGE) về Thúc đẩy Hành vi của Quốc gia có trách nhiệm trong Không gian mạng đã công nhận rằng luật pháp quốc tế, và cụ thể là Hiến chương Liên hợp quốc bao gồm các nguyên tắc về chủ quyền quốc gia, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia khác, và việc thực thi luật nhân đạo quốc tế cũng phù hợp để áp dụng trong không gian mạng nhưng việc nhìn nhận và diễn dịch các nguyên tắc trên tồn tại sự khác biệt, không hoàn toàn đồng nhất.

Chẳng hạn Hoa Kỳ ủng hộ một không gian mạng toàn cầu, cởi mở, có sự tham gia của nhiều bên liên quan và toàn diện vì nước này sở hữu các công ti công nghệ không lồ sở hữu các công nghệ và cũng kiểm soát thông tin trong không gian mạng (Gupta, 2022) hay nói một cách khác là nước này không ủng hộ việc xác lập rõ ràng, cụ thể đối với “chủ quyền quốc gia trong không gian mạng” dù các chiến lược, chính sách của Mỹ vạch rõ các nguy cơ/đe dọa đối với an ninh quốc gia từ không gian mạng (Nguyen, 2021). Chiến lược An ninh mạng Quốc gia của Mỹ dưới thời chính quyền Donald Trump và chính quyền hiện tại Joe Biden đều thể hiện rõ quan điểm này khi tập trung xây dựng năng lực an ninh mạng đối phó với các mối rủi ro, đe dọa đồng thời thúc đẩy hợp tác quốc tế vì những lợi ích, mục tiêu chung.

Ở chiều ngược lại Nga, Trung Quốc và một số quốc gia đang phát triển khác lại lựa chọn chủ quyền tuyệt đối trong không gian mạng, trong đó chính phủ cho rằng họ phải có quyền tài phán duy nhất đối với nội dung, dữ liệu và dịch vụ nào được cung cấp hoặc truy cập trên internet trong lãnh thổ của quốc gia họ (Gupta, 2022). Trình bày một cách cụ thể thì chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là tối cao, tuyệt đối, đầy đủ và riêng biệt của từng quốc gia đối với các lĩnh vực, vùng cụ thể trên không gian mạng được kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp bằng hệ thống chính sách, pháp luật và các công nghệ phù hợp với luật pháp quốc tế. Đối với Trung Quốc, chủ quyền quốc gia phải bao gồm chủ quyền không gian mạng; thiếu đi chủ quyền quốc gia trên không gian mạng sẽ khiến trật tự quốc tế trên không gian mạng bị hỗn loạn gây tổn hại đến quyền và lợi ích của các chủ thể trong không gian mạng

(Nguyen, 2021). Như vậy có thể thấy rằng, quan điểm về chủ quyền quốc gia trong không gian mạng tuy có khác biệt nhưng đều dựa trên nền tảng một khuôn khổ chính sách, pháp lí mà cơ sở ban đầu bao gồm luật quốc tế.

Theo tài liệu *Chủ quyền trên Không gian mạng: Lí thuyết và thực tiễn* (Phiên bản 3.0) do nhóm chuyên gia về chủ quyền trên không gian mạng với thành viên là nhân sự từ nhiều trường đại học, viện, học viện hàng đầu Trung Quốc hợp soạn công bố ngày 28 tháng 9 năm 2021 khái quát (overview) về tình hình (landscape) tuyên bố và thực thi chủ quyền quốc gia trong không gian mạng như sau:

- Pháp ban hành tài liệu có tựa đề *Luật quốc tế áp dụng cho các hoạt động trong không gian mạng* nêu rõ bất kì sự xâm nhập có thẩm quyền nào của các hệ thống của Nhà nước Pháp hoặc bất kì việc tạo ra các hiệu ứng nào trên lãnh thổ của Pháp thông qua một hệ thống kĩ thuật số véc tơ có thể cấu thành, ít nhất, một sự vi phạm chủ quyền nhằm xác định điều gì cấu thành hành vi xâm phạm chủ quyền của một quốc gia trong không gian mạng.

- New Zealand công bố áp dụng luật quốc tế đối với hoạt động của nhà nước trong không gian mạng nhằm xác nhận khả năng áp dụng chủ quyền của quốc gia đối với không gian mạng, trong đó chỉ ra rằng quy tắc độc lập về chủ quyền lãnh thổ cũng được áp dụng trong bối cảnh mạng.

- Luật Quốc tế và Không gian mạng: Vị trí quốc gia của Phần Lan cũng tuyên bố rằng Phần Lan coi chủ quyền là quy tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và rằng quy tắc này hoàn toàn có thể áp dụng trong không gian mạng.

- Trong tài liệu *Về việc áp dụng luật pháp quốc tế trong không gian mạng*, Đức đồng ý với quan điểm: Những hoạt động trên mạng do các quốc gia vi phạm chủ quyền của một quốc gia khác là trái với luật pháp quốc tế. Về vấn đề này, chủ quyền quốc gia cấu thành một quy phạm pháp luật theo đúng nghĩa của nó. (Huang et al., 2021)

Các nước đề cập bên trên đều thừa nhận quốc gia có thẩm quyền xác định và nhất định đối với không gian mạng. Cơ sở xác định chủ quyền quốc gia trong không gian mạng đối với các nước này chính là luật pháp quốc tế, tuy nhiên chính phủ các nước này không khẳng định họ có quyền tài phán duy nhất đối với nội dung, dữ liệu và dịch vụ nào được cung cấp hoặc truy cập trên internet trong lãnh thổ của quốc gia họ như Nga, Trung Quốc hay các nước lựa chọn chủ quyền tuyệt đối trong không gian mạng. Nói một cách khác, chủ quyền quốc gia trong không gian mạng đối với các nước này chính là phạm vi điều chỉnh của luật quốc tế đối với các hành vi, hoạt động trong không gian mạng trong phạm vi một quốc gia cụ thể và như vậy ít nhiều sẽ mang tính phổ quát chứ không đặc thù như đối với các nước lựa chọn chủ quyền tuyệt đối trong không gian mạng.

Từ thực tế này có thể nhận thấy các quốc gia có xu hướng xác định và thể hiện rõ ràng (khái niệm) chủ quyền trong không gian mạng phù hợp với lợi ích quốc gia của họ. Hans J. Morgenthau, một trong những học giả lỗi lạc nhất về chính trị quốc tế theo trường phái hiện thực trong thế kỉ XX, từng phát biểu rằng “Ý nghĩa của lợi ích quốc gia là sự sống còn – sự

bảo vệ bản sắc vật chất, chính trị và văn hóa chống lại sự xâm lấn của các quốc gia dân tộc khác” (Yanakiev, 2019, p.12). Theo học giả chính trị Vernon Van Dyke thì “Lợi ích quốc gia là lợi ích mà các quốc gia tìm cách bảo vệ hoặc đạt được trong mối quan hệ với nhau. Nó có nghĩa là mong muốn từ phía các quốc gia có chủ quyền” (Yanakiev, 2019, p.12). Tựu trung, lợi ích quốc gia có thể được định nghĩa là những tuyên bố, mục tiêu, định hướng, yêu cầu và lợi ích mà một quốc gia luôn cố gắng gìn giữ, bảo vệ, phòng thủ và đảm bảo trong quan hệ với các quốc gia khác. Nói cách khác lợi ích quốc gia chính là nhu cầu sống còn của một quốc gia; đó là tự bảo vệ, độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quân sự và thịnh vượng về kinh của tế quốc gia đó (Nghiem, 2022). Và vì lợi ích quốc gia bao gồm việc bảo vệ an ninh, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của quốc gia đó nên luôn gắn liền với chủ quyền quốc gia, không thể tách rời. Chính lợi ích quốc gia là kim chỉ nam cho việc xác định chủ quyền quốc gia trên các phương diện, lĩnh vực bao gồm cả không gian mạng. Tuy nhiên, sự khác biệt cơ bản về chủ quyền khi được áp dụng cho không gian mạng là không thể thu hẹp giới hạn của nó bằng biên giới hiện hữu của quốc gia, làm nảy sinh vấn đề về các nguyên tắc thực hiện quyền tối cao về lãnh thổ của nhà nước liên quan đến không gian này (Terentieva, 2021, p.53).

Vì các quốc gia đều có mục tiêu chính yếu là tồn tại trong một môi trường quốc tế vô chính phủ nên chúng không hề có bất kỳ lựa chọn nào khả dĩ ngoài việc đặt lợi ích quốc gia của mình lên hàng đầu trong tương quan với lợi ích của các quốc gia khác cũng như cái gọi là cộng đồng quốc tế (Mearsheimer, 2013, p.80). Và để các lợi ích quốc gia được bảo toàn và phát huy, các quốc gia buộc phải hùng mạnh, nói một cách khác là phải có quyền lực. Như đã trình bày ở trên, một số quốc gia như Nga, Trung Quốc và một số nước đang phát triển khác “lựa chọn chủ quyền tuyệt đối trên không gian mạng”, tuy nhiên, theo Milton Mueller (2018) trong bài viết *Sovereignty and Cyberspace: Institutions and Internet governance* trình bày tại Đại học Indiana ngày 03 tháng 10 năm 2018, không thể có cái gọi là “không gian mạng quốc gia”, nơi mà các quốc gia áp dụng toàn quyền quản lý và kiểm soát mà chỉ là thực hiện chủ quyền đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó, nói cách khác các quốc gia chỉ có thể điều tiết cách thức, hành vi mà các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của mình đối với việc thao tác, xử sự trên không gian mạng. Cũng theo Milton Mueller (2018), nếu hiểu “chủ quyền quốc gia trong không gian mạng” theo hướng này thì các quốc gia phải có đủ thẩm quyền và năng lực để điều tiết đối tượng thuộc phạm vi quản lý của mình trong không gian mạng.

Biện pháp phổ biến nhất hiện nay là các quốc gia ban hành các bộ quy tắc, quy định hay mạnh nhất là luật liên quan đến việc quản lý, kiểm soát đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó để thực thi “chủ quyền quốc gia trong không gian mạng”. Tuy khác nhau về tên gọi, hình thức ở mỗi quốc gia nhưng nội dung chính của các thể chế này đều nhằm cải thiện tình hình an ninh thông tin của các doanh nghiệp và cơ quan công quyền, cũng như bảo vệ tốt hơn người dân trên môi trường mạng và Internet. Theo số liệu thống kê của Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển

(UNCTAD), tính đến nay đã có 156 quốc gia thành viên Liên hợp quốc (80%) thông qua và áp dụng các thể chế chống lại tội phạm mạng (UNCTAD, 2021).

Tựu trung, vì không tồn tại cái gọi là “không gian mạng quốc gia” trên một môi trường mạng vô chính phủ, không một quốc gia nào có thẩm quyền và năng lực tuyệt đối để kiểm soát không gian mạng hoàn toàn theo ý chí của mình mà chỉ có thể toàn quyền quản lý và kiểm soát mà đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó. Theo đó, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng của một quốc gia cụ thể chính là khả năng quản lý không gian mạng bằng luật pháp đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó.

## **2.2. Chủ quyền quốc gia trong không gian mạng – thực tiễn Việt Nam**

Ngay khi toàn thế giới bước vào kỉ nguyên số, Việt Nam với tư cách là một quốc gia đầy đủ chủ quyền và là thành viên Liên hợp quốc đã ý thức về chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Quán triệt quan điểm chủ quyền quốc gia trong không gian mạng chính là khả năng toàn quyền quản lý và kiểm soát mà đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó, Việt Nam triển khai toàn diện và đồng bộ từ chủ trương (lí luận) đến chính sách/pháp luật (thực tiễn) đối vấn đề chủ quyền quốc gia trong không gian mạng.

Ở góc độ lí luận, từ năm 2014, Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam đã có nhiều văn bản đề cập đến vấn đề “bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia” trên cơ sở bảo đảm an toàn, an ninh, bảo vệ bí mật quốc gia trong không gian mạng, tiêu biểu như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng của Bộ Chính trị (khóa XII); Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về Chiến lược an ninh mạng quốc gia. Như vậy, đối với Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đảng và Nhà nước) chủ quyền quốc gia trên không gian mạng gắn liền với an toàn, an ninh thông tin.

Trong bài viết *Chủ quyền quốc gia trên không gian mạng – những yêu cầu đảm bảo các chỉ số an ninh – an toàn trong bối cảnh hiện nay*, Nguyễn Văn Thành (2021) nêu rõ về bản chất vật lí kĩ thuật, “không gian mạng” có cấu trúc ba lớp: (1) Hạ tầng truyền dẫn vật lí bao gồm các thiết bị phần cứng công nghệ thông tin kết nối một cách hợp lí với nhau, tạo ra các loại mạng; (2) hạ tầng dịch vụ lõi và các dịch vụ tạo ra các giao thức để lưu trữ, xử lí, trao đổi thông tin, chủ yếu bao gồm các quy định chuẩn, hệ điều hành, các công nghệ nền tảng như công nghệ phần mềm, công nghệ mạng, giao diện, phương thức giao tiếp, giao thức, truyền dẫn xử lí thông tin, điều khiển... (3) phần mềm ứng dụng với việc tạo các thư viện và dịch vụ dùng chung; hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu, các phần mềm ứng dụng để thông tin dưới dạng số được tạo ra, lưu trữ, xử lí trao đổi nhằm phục vụ nhu cầu cuộc sống và tác động đến nhận thức của con người. Về tính chất xã hội, “không gian mạng” là môi trường xã hội đặc biệt của con người hội tụ đủ 06 thành tố: (1) Chính sách, pháp luật; (2) năng lực công nghệ; (3) nội dung thông tin; (4) nguồn nhân lực; (5) cơ

cấu tổ chức bộ máy; (6) ý thức của con người trên không gian mạng, tạo ra môi trường xã hội đặc biệt của con người. Như vậy, có thể thấy rằng không gian mạng có cả bản chất vật lý và tính chất xã hội (Nguyen, 2021).

Cũng theo bài viết *Chủ quyền quốc gia trên không gian mạng – những yêu cầu đảm bảo các chỉ số an ninh – an toàn trong bối cảnh hiện nay*, “Chủ quyền quốc gia trên không gian mạng” được xác định là quyền tối cao, tuyệt đối, đầy đủ và riêng biệt của quốc gia đối với các vùng thông tin do Nhà nước quản lý, kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp bằng chính sách, pháp luật và năng lực công nghệ phù hợp với luật pháp quốc tế và quy định của Luật pháp quốc tế, thực chất vẫn là thẩm quyền và năng lực kiểm soát, quản lý đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó. Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an, trong lời mở đầu cuốn sách *Chủ quyền không gian mạng: Yêu cầu thời đại và nghĩa vụ quốc gia* do chính ông chủ biên đã khẳng định không gian mạng là không gian thứ năm, chiến trường thứ năm, miền thứ năm của quốc gia, bên cạnh vùng đất, vùng trời, vùng biển và không gian vũ trụ (Mai, 2022). Theo đó, chủ quyền không gian mạng cần được nhìn nhận dưới góc độ chủ quyền và an ninh quốc gia (Mai, 2022) và chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là bất khả xâm phạm (Nguyen, 2023).

Ở góc độ thực tiễn chính sách, Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, Luật An ninh mạng năm 2018 và Luật Quốc phòng năm 2018 được ban hành đã củng cố thêm ý thức về chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Năm 2018, lần đầu tiên khái niệm “chủ quyền quốc gia trên không gian mạng” được đưa vào Luật Quốc phòng năm 2018 và được đề cập trong sửa đổi bài phát biểu của Đại tướng Ngô Xuân Lịch trước Quốc hội (Nguyen, 2021). Trong tài liệu Chủ quyền trong Không gian mạng: Lí thuyết và thực tiễn (Phiên bản 3.0) phần đề cập đến Luật An ninh mạng năm 2018 của Việt Nam nêu rõ luật này quy định tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng và cùng có lợi (Huang et al, 2021) hình thành các nguyên tắc cơ bản của hợp tác an ninh mạng.

Trên thực tế chính Luật An ninh mạng năm 2018 là văn bản pháp lý khẳng định chủ quyền quốc gia Việt Nam trên không gian mạng vì vấn đề bảo vệ chủ quyền quốc gia không chỉ là việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, vùng đất, vùng biển, vùng trời... mà còn là chủ quyền trên không gian mạng. Đây là nhiệm vụ cấp bách, lâu dài của cả hệ thống chính trị (Nguyen, 2018). Trong mục 4 phần giải thích từ ngữ, nêu rõ “Không gian mạng quốc gia là không gian mạng do Chính phủ xác lập, quản lý và kiểm soát”. Còn trong mục 7 của phần này có nêu chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là tất cả các quyền của Nhà nước đối với không gian mạng theo quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với quy định của luật pháp quốc tế. Luật này đồng thời quy định chi tiết các hành vi bị nghiêm cấm trên không gian mạng như lợi dụng xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân (đặc biệt là trẻ em, phụ nữ và các đối tượng dễ tổn thương khác), xuyên tạc sự thật lịch sử, phá hoại khối đại

đoàn kết dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo và các hành vi khác xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia. Theo đó, lực lượng chuyên trách bảo đảm hoạt động an ninh mạng cũng đồng thời là bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng được bố trí tại Bộ Công an và Bộ Quốc phòng. Cụ thể hai cơ quan này chịu trách nhiệm phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm chủ quyền, lợi ích quốc gia. Luật An ninh mạng năm 2018 là cơ sở pháp lý quan trọng nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đồng thời giúp nâng cao ý thức của các chủ thể cả về quyền và nghĩa vụ trên không gian mạng. Luật này là nền tảng để bảo đảm một môi trường không gian mạng lành mạnh, nâng cao lòng tin đối với các thông tin, giao dịch, trao đổi trong không gian mạng tại Việt Nam qua đó khẳng định và bảo vệ chủ quyền Việt Nam trong không gian mạng.

Có thể đúc kết rằng vấn đề chủ quyền quốc gia trong không gian mạng được thể hiện rõ ràng, rành mạch qua mục 6 thuộc Điều 3 của Nghị định 142/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ về ngăn chặn xung đột trên không gian mạng rằng: “Chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là tất cả các quyền của nhà nước đối với không gian mạng, phù hợp với quy định của luật pháp quốc tế” và cụ thể hóa trong Luật An ninh mạng năm 2018 (Vietnamese Government, 2016). Khi các quốc gia có xu hướng xác định và thể hiện rõ ràng (khái niệm) chủ quyền trong không gian mạng phù hợp với lợi ích quốc gia của họ thì đối với Việt Nam thì chủ quyền trong không gian mạng gắn liền với vấn đề bảo đảm an ninh mạng ở cả góc độ lí luận và thực tiễn.

Xét trên bình diện quốc tế, Việt Nam có cùng quan điểm với Nga và Trung Quốc về vấn đề chủ quyền quốc gia trong không gian mạng và với việc ban hành Luật An ninh mạng 2018 cũng như các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác Đảng và Nhà nước vẫn bảo đảm việc thực thi, bảo toàn, phát huy chủ quyền quốc gia trong không gian mạng của Việt Nam phù hợp với quy định của luật pháp quốc tế, không tạo điểm nghẽn hay bất kì khoảng cách nào trong quan hệ quốc tế nói chung và trong không gian mạng nói riêng, đặc biệt là đối với những quốc gia còn tồn tại khác biệt về quan điểm.

Tuy nhiên, do hiện tại vẫn chưa có cơ sở pháp lý và các cơ chế hợp tác quốc tế trong bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng rõ ràng, cụ thể nên để thực hiện triển khai hiệu quả công tác bảo đảm chủ quyền và duy trì, phát huy lợi ích quốc gia – dân tộc của Việt Nam trên không gian mạng Việt Nam cần phải nỗ lực ở cả cấp độ quốc gia và quốc tế. Trên cơ sở đó, Nguyễn Việt Lâm (2023) – thành viên Phái đoàn đại diện thường trực Việt Nam tại Liên hợp quốc, New York, Mỹ đề xuất như sau:

1. Ở cấp độ toàn cầu và khu vực, Việt Nam cần chủ động tham gia thảo luận tại các diễn đàn đa phương (nhất là ở ASEAN và Liên hợp quốc) về các vấn đề, nội dung liên quan đến chủ quyền trên không gian mạng; tranh thủ chia sẻ quan điểm của Việt Nam về chủ quyền, lợi ích quốc gia – dân tộc qua đó tham gia tích cực vào việc xây dựng và triển khai có hiệu quả các văn bản quốc tế như nghị định thư, thỏa thuận hợp tác mà Việt Nam là thành viên nhằm chống các hoạt động tội phạm mạng đe dọa an ninh, chủ quyền quốc gia.



2. Ở cấp độ quốc gia, Việt Nam cần không ngừng tăng cường khẳng định chủ quyền trên không gian mạng là bộ phận quan trọng của chủ quyền quốc gia đến rộng rãi tất cả các tầng lớp nhân dân; đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế, tham khảo, chia sẻ kinh nghiệm với các nước về cách tiếp cận trong xây dựng và triển khai chủ quyền không gian mạng ở Việt Nam trên nền cả tảng lí luận và thực tiễn.

Tựu trung, Việt Nam ủng hộ và thực thi việc xác lập rõ ràng, cụ thể đối với “chủ quyền quốc gia trong không gian mạng”, khẳng định quyền quốc gia trong không gian mạng chính là một phần không thể tách rời của chủ quyền quốc gia và bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng cũng chính là bảo vệ chủ quyền quốc gia, dân tộc. Chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước chính là các quyền của Nhà nước đối với không gian mạng theo quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với quy định của luật pháp quốc tế, không tạo ra bất kì điểm nghẽn hay khoảng cách nào đối với thực tiễn quốc tế. Quan điểm này được thể chế hóa thông qua các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu biểu nhất là Luật An ninh mạng năm 2018 nhằm thực thi, bảo toàn, phát huy chủ quyền quốc gia trong không gian mạng một cách tuyệt đối, đầy đủ và riêng biệt và phù hợp với quy định của luật pháp quốc tế, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cũng như trách nhiệm và nghĩa vụ của các chủ thể hoạt động trong không gian mạng trên lãnh thổ Việt Nam.

### **3. Kết luận**

Do không gian mạng là một môi trường vô chính phủ không một quốc gia nào có thẩm quyền và năng lực tuyệt đối để kiểm soát không gian mạng hoàn toàn theo ý chí của mình mà chỉ có thể toàn quyền quản lí và kiểm soát mà đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó. Theo đó, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng của một quốc gia cụ thể chính là khả năng quản lí không gian mạng bằng luật pháp đối với các chủ thể và thiết bị kết nối với không gian mạng trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó. Vì chủ quyền trên không gian mạng là một phần không thể tách rời của chủ quyền quốc gia, việc nhận diện, xác lập và bảo đảm chủ quyền không gian mạng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm bảo vệ và phát huy lợi ích của quốc gia – dân tộc.

Đối với trường hợp cụ thể nêu trong bài là Việt Nam, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là tất cả các quyền của Nhà nước đối với không gian mạng theo quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với quy định của luật pháp quốc tế. Trước tình hình chính trị trên thế giới diễn biến phức tạp, công cuộc chuyển đổi số của đất nước đang diễn ra mạnh mẽ thì nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa lâu dài, là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Beckman, R., & Butte, D. (n.d). *Introduction to International Law*. Life Insurance Settlement Association.  
<https://www.ilsa.org/Jessup/Jessup%20Competitor%20Resources/intlawintro.pdf>
- Beyond the Horizon. (2020). *Who will Govern the Cyberspace? Independent next-generation think & do tank*. <https://behorizon.org/who-will-govern-the-cyberspace/>
- Bussel, J. (2013). *Cyberspace*. Britannica. <https://www.britannica.com/topic/cyberspace>
- Vietnamese Government. (2016). *Nghị định về ngăn chặn xung đột thông tin trên mạng [Decree on preventing information conflicts in cyberspace]*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghie-thong-tin/Nghi-dinh-142-2016-ND-CP-ve-ngan-chan-xung-dot-thong-tin-tren-mang-329672.aspx>
- Dao, M. H. (2015). *Hoa uoc Westphalia [The Peace of Westphalia]*. <https://nghienccuquocte.org/2015/07/25/hoa-uoc-westphalia-the-peace-of-westphalia/>
- Dunne, T., Kurki, M., & Smith, S. (2013). *International Relations Theories Discipline and Diversity (Third Edition)*. Oxford University Press.
- Gupta, A. (2022). *Can cyber sovereignty rein in cyber anarchy?* Observer Research Foundation. <https://www.orfonline.org/expert-speak/can-cyber-sovereignty-rein-in-cyber-anarchy/>
- Huang, Z., Cai, C., Dai, L., Lang, P., Li, Y., Liu, H., Tsagourias, N., Xu, K., Zhao, Y., & Zhou, X. (2021). *Sovereignty in Cyberspace: Theory and Practice (Version 3.0)*. World Internet Conference. [https://www.wicinternet.org/2021-09/28/c\\_815431.htm](https://www.wicinternet.org/2021-09/28/c_815431.htm)
- Koulas, E. (2019). *Defining Sovereignty and National Interest on Cyberspace: National and Supranational Paradigms* [Master's Thesis, University of Macedonia]. <https://dspace.lib.uom.gr/bitstream/2159/23121/4/KoulasEmmanouilMsc2019.pdf>
- Krasikov, D. V., & Lipkina, N. N. (2020). Sovereignty in Cyberspace: A Scholarly and Practical Discussion. In *Proceedings of the XIV European-Asian Law Congress "The Value of Law" (EAC-LAW 2020)* (pp. 156-160). Atlantis Press. <https://doi.org/10.2991/assehr.k.201205.028>
- Mai Chi (2022). *Bao ve chu quyên quoc gia tren khong gian mang [Protecting national sovereignty in cyberspace]*. Central Propaganda and Training Commission. <https://tuyengiao.vn/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang/bao-ve-chu-quyen-quoc-gia-tren-khong-gian-mang-142047>
- Mueller, M. (2018). *Sovereignty and Cyberspace: Institutions and Internet Governance [Paper presentation]*. 5th Annual Vincent and Elinor Ostrom Memorial Lecture, Bloomington, Indiana.
- Nghiêm, T. T. T. (2022). Bao dam loi ich quoc gia – dan toc trong boi canh hien nay [Ensuring national interests – nation in the current context]. *Communist Magazine*. <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/825429/bao-dam-loi-ich-quoc-gia---dan-toc-trong-boi-can-hien-nay.aspx>
- Nguyen, D. B. (2018). Bao dam an toan, an ninh thong tin quoc gia tren khong gian mang [Ensuring national information safety and security in cyberspace]. *Information Magazine*. <https://antoanthongtin.vn/chinh-sach---chien-luoc/bao-dam-an-toan-an-ninh-thong-tin-quoc-gia-tren-khong-gian-mang-104743>

- Nguyen, V. L. (2021). *Chu quyền không gian mạng: Li thuyết, thực tiễn trong quan hệ quốc tế và những vấn đề đặt ra hiện nay* [Cyberspace sovereignty: Theory and practice in international relations and current issues]. Electronic Information Page of Tuyen Quang Provincial Party Committee. <https://tuyenquang.dcs.vn/DetailView/50542/25/Chu-quyen-khong-gian-mang-Ly-thuyet-thuc-tien-trong-quan-he-quoc-te-va-nhung-van-de-dat-ra-hien-nay.html>
- Nguyen, V. L. (2023). *Hợp tác và đấu tranh về an ninh mạng trong quan hệ quốc tế: Cơ hội, thách thức và đề xuất chính sách đối với Việt Nam* [Cooperation and struggle on cyber security in international relations: Opportunities, challenges and policy recommendations for Vietnam]. *Communist Magazine*. [https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/gop-y-du-thao-cac-van-kien-trinh-dai-hoi-xiii-cua-dang-/2018/816711/view\\_content](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/gop-y-du-thao-cac-van-kien-trinh-dai-hoi-xiii-cua-dang-/2018/816711/view_content)
- Nguyen, V. T. (2021). *Chu quyền quốc gia trên không gian mạng - những yêu cầu đảm bảo chỉ số an ninh – an toàn trong bối cảnh hiện nay* [National sovereignty in cyberspace - requirements to ensure security indicators - safety in the current context]. Electronic Information Page, Central Council of Theoretical Studies. <https://hdl.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/chu-quyen-quoc-gia-tren-khong-gian-mang---nhung-yeu-cau-dam-bao-cac-chi-so-an-ninh---an-toan-trong-boi-can-hien-nay.html>
- National Assembly (2015). *Luật số 86/2015/QH13 An toàn Thông tin mạng* [Law No. 86/2015/QH13 on Cyberinformation Security]. <https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=183196>
- National Assembly (2018). *Luật số 24/2018/QH14 An ninh mạng* [Law No. 24/2018/QH14 on Cybersecurity]. <https://congbao.chinhphu.vn/noi-dung-van-ban-so-24-2018-qh14-26894>
- Philpott, D. (2020). *Sovereignty*. Stanford Encyclopedia of Philosophy. <https://plato.stanford.edu/entries/sovereignty/>
- Terentieva L. (2021). The Issue of State Sovereignty in Cyberspace. *Legal Issues in the Digital Age*, 2(2), 49-69. <https://doi.org/10.17323/2713-2749.2021.2.49.67>
- Tran, H. D. M. (2017). *Chu quyền quốc gia* [National Sovereignty]. <https://iuscogens-vie.org/2017/03/15/05/>
- Truong, M. H. V. (2015). *Chu nghĩa Hiện thực* [Realism]. <https://nghiencuuquocte.org/2015/02/18/chu-nghia-hien-thuc/>
- UNCTAD (2021). *Cybercrime Legislation Worldwide*. <https://unctad.org/page/cybercrime-legislation-worldwide>
- Yanakiev, Y. (2019). The process of evaluation national interests as the basis for security policy-making and strategy development. *Contemporary Macedonian Defence Magazine*, 19(36), 11-23.

**NATIONAL SOVEREIGNTY IN CYBERSPACE:  
INTERNATIONAL AND VIETNAMESE PRACTICE**

*Tran Pham Si Nguyen*

*University of Architecture Ho Chi Minh City, Vietnam*

*Corresponding author: Tran Pham Si Nguyen – Email: seinwen@gmail.com*

*Received: June 26, 2023; Revised: November 08, 2023; Accepted: November 20, 2023*

**ABSTRACT**

*Along with land, water, airspace, and underground areas within national territory, cyberspace is currently emphasized worldwide as an area of interest (domain) from the perspective of national sovereignty. Through data collection and based on international relations theories as well as a legal foundation, this article analyzes national sovereignty in cyberspace in which nations are actors that have different roles, levels of operation, interactive capacities, and interests in an international relations environment. The article also refers to national sovereignty in cyberspace via international practice in some countries and Vietnam through the policies of the Communist Party and the government and the implementation of these policies via various laws, notably the Cyber Security Law 2018. The study then strengthens the assertion of Vietnam's sovereignty in cyberspace as an important part of national sovereignty to pursue, promote, and ensure national security and interests in cyberspace.*

**Keywords:** cyberspace; international relations; national sovereignty; Vietnam